

Số: 295 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Văn Sinh



KẾ HOẠCH

**Triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy,
nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số
từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 295 /BXD-TCCB ngày 04 / 4 /2024
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Xây dựng; phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của Ngành. Đảm bảo đội ngũ nhân lực thực thi nhiệm vụ, tổ chức thực hiện các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trên cả ba trụ cột; bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số. Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ Bộ đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Mạng lưới chuyển đổi số).

2. Yêu cầu

Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức của Bộ; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước; đảm bảo phù hợp với Đề án.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin; tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao để đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số;

b) 100% các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

c) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số;

d) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến 2030

a) Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số quốc gia;

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

III. NỘI DUNG

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp.

a) Cơ quan chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

b) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Thông tin, Văn phòng Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2024.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số các cấp.

2.1. Tại các cơ quan hành chính: Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan.

a) Cơ quan chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

b) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Thông tin, Văn phòng Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Tại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ: Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường vai trò, nhiệm vụ và biên chế cho cơ quan chuyên môn thuộc đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

a) Cơ quan chủ trì: Các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Thông tin.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Bộ Xây dựng, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

a) Cơ quan chủ trì: Trung tâm Thông tin

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số.

5.1. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ Bộ đến đơn vị;

a) Cơ quan chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ, Trung tâm Thông tin

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5.2. Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyển đổi số; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số;

a) Cơ quan chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ, Trung tâm Thông tin.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5.3. Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật;

a) Cơ quan chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

b) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Thông tin.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5.4. Nghiên cứu, xây dựng, phổ biến nền tảng học trực tuyến tích hợp để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định.

a) Cơ quan chủ trì: Trung tâm Thông tin.

b) Cơ quan phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, các cơ quan, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ Bộ đến đơn vị. Trung tâm Thông tin là cơ quan điều phối chung hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số Bộ Xây dựng. Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm: Nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Trung tâm Thông tin; công chức, viên chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; nhân sự khác phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị (thực hiện theo hướng dẫn Trung ương nếu có).

a) Cơ quan chủ trì: Trung tâm Thông tin

b) Cơ quan phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, các cơ quan, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số.

a) Cơ quan chủ trì: Trung tâm Thông tin

b) Cơ quan phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, các cơ quan, đơn vị.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh theo quy định, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Thông tin: Có trách nhiệm tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo Bộ Xây dựng việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Vụ Tổ chức cán bộ:

- Nghiên cứu trình cấp có thẩm quyền tăng cường biên chế từ nguồn biên chế được giao cho đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tăng cường vai trò, nhiệm vụ và biên chế cho cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính:

- Hướng dẫn, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí, phân bổ kinh phí đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

4. Các cơ quan, đơn vị:

- Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Thông tin trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số của đơn vị;

- Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia.

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Thông tin, Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Bộ Xây dựng tình hình triển khai Kế hoạch khi có yêu cầu (thông qua Trung tâm Thông tin)./.